CÔNG TY CỔ PHẦN ATOMI DIGITAL



QUY TRÌNH QUẨN LÝ RỬI RO VÀ CÁCH KHẮC PHỤC

Mã hiệu: QLDA.QTQLRR

Phiên bản: v1.2, áp dụng từ: 07/2023



QLDA_QTQLRR

QUY TRÌNH QUẢN LÝ RỬI RO VÀ CÁCH KHẮC PHỤC

Bảng ghi nhận thay đổi tài liệu

| Ngày | Phiên bản | Mô tả | Người thực hiện |
|------------|-----------|---|-----------------|
| 01/03/2023 | V1.0 | Tạo mới | Nguyễn Hải Yến |
| 07/07/2023 | V1.1 | Cập nhật một số nội dung phù hợp với tình hình thực tế | Nguyễn Thị Dung |
| 19/07/2023 | V1.2 | Bổ sung mã quy trình và mã biểu mẫu Sửa quy trình dạng vòng lặp khép kín | Nguyễn Thị Dung |
| | | | |
| | | | |
| | 1 | · | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |

| | PHÊ I | DUYỆT BAN HÀNH | | |
|-----------|-----------------|-----------------|-------------------------------|--|
| | Người soạn thảo | Người kiểm tra | tra Người phê duyệt | |
| Ngày ký | | | | |
| Họ và tên | Nguyễn Thị Dung | Nguyễn Đức Hoàn | Phạm Quang Đệ | |
| Chức vụ | Quản lý dự án | Quản lý dự án | Tổng Giám đốc | |
| Chữ ký | Men | All ATO | ÔNG TY Ô PHÂN MI DIG TY | |

MỤC LỤC:

| QUY | TRÌNH QUẨN LÝ RỬI RO VÀ CÁCH KHẨC PHỤC | 1 |
|------|--|----------|
| 1. N | MỤC ĐÍCH VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG | 3 |
| 2. I | ĐỊNH NGHĨA, THUẬT NGỮ VIẾT TẮT | 3 |
| 3. 8 | SƠ ĐỒ QUY TRÌNH | 5 |
| 4. N | MÔ TẢ CHI TIẾT | 5 |
| 4.1 | 1. Xác định rùi ro | <i>5</i> |
| 4.2 | 2. Phân tích rủi ro | 5 |
| 4.3 | 3. Lập kế hoạch hành động | ε |
| 4.4 | 4. Kiểm soát rùi ro | ε |
| 4.5 | 5. Báo cáo – Xem xét, đánh giá việc quản lý rủi ro | 6 |
| 5. (| CÁC HƯỚNG DẪN CÔNG VIỆC LIÊN QUAN | 7 |

QLDA_QTQLRR QUY TRÌNH QUẢN LÝ RỦI RO VÀ CÁCH KHẮC PHỤC

1. MỤC ĐÍCH VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG

Mục đích:

Lựa chọn các nhà thầu phụ có đủ khả năng đáp ứng các yêu cầu thầu phụ phần mềm và quản lý các hoạt động thầu phụ phần mềm một cách hiệu quả.

• Phạm vi:

Tài liệu này áp dụng cho các dự án phần mềm trong Công ty Atomi Digital

• Đối tượng áp dụng: Quản lý dự án/Bộ phận có nhu cầu thuê ngoài nhà thầu phụ

• Tần suất quản lý:

- Việc phát hiện và kiểm soát rủi ro được tiến hành thông qua các buổi họp định kỳ của dự án hay tối thiểu ít nhất 1 lần/tháng
- Khi dự án đạt một milestone hay khi có những thay đổi đáng kể làm dự án vượt quá 20% chi phí hoặc chậm quá 20% tiến độ so với kế hoạch

2. ĐỊNH NGHĨA, THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

| TT | Thuật ngữ và viết tắt | Giải thích |
|----|--------------------------|--|
| 1. | PM | Là quản lý dự án. Đây là một đầu mối chịu trách nhiệm điều hành và kiểm soát việc thực hiện kế hoạch chi tiết theo đúng kế hoạch; cảnh báo và báo cáo các vấn đề rủi ro, vấn đề của dự án cho PMO |
| 2. | PMO | Ban Quản lý dự án |
| 3. | QLDA | Quản lý dự án |
| 4. | Timeline | Dòng thời gian |
| 5. | Růi ro | Một vấn đề chưa xảy ra có thể gây ra tổn thất hay đe dọa đến khả năng thành công (thời gian, giá thành, chất lượng hay tinh thần làm việc của đội dự án) của dự án |
| 6. | Quản lý rủi ro | Là quá trình xác định, phân tích và tiến hành xử lý rủi ro. Nó bao gồm việc liên tục đánh giá xem có điều gì không tốt có thể xảy ra, xác định độ nguy hiểm; từ đó thực hành chiến lược quản lý rủi ro đối với chúng |
| 7. | Hành động phòng ngừa | Là hành động làm khả năng xảy ra của rủi ro giảm đi trước khi rủi ro xảy ra. Đối với hành động phòng ngừa, dự án cần xác định nội dung hành động, người thực hiện và ngày dự kiến hoàn thành. |

Phiên bản 1.2

QLDA_QTQLRR

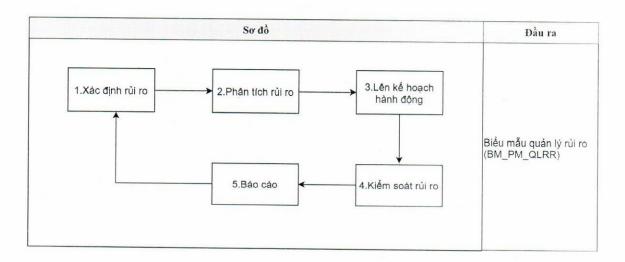
QUY TRÌNH QUẢN LÝ RỦI RO VÀ CÁCH KHÁC PHỤC

| тт | Thuật ngữ và viết tắt | Giải thích |
|----|--------------------------|---|
| 8. | Hành động khắc phục | Là giảm tác động ảnh hưởng của rủi ro khi rủi ro xảy ra. Nó được xác định trước khi rủi ro xảy ra nhưng lại được thực hiện sau khi rủi ro xảy ra. Dự án cần xác định hành động, người thực hiện còn ngày dự kiến hoàn thành sẽ được xác định sau khi rủi ro xảy ra. |

3500 3 TY PHÂN DIGIT

QLDA_QTQLRR QUY TRÌNH QUẢN LÝ RỬI RO VÀ CÁCH KHẮC PHỤC

3. SƠ ĐÒ QUY TRÌNH



4. MÔ TĂ CHI TIẾT

4.1. Xác định rủi ro

- QLDA xác định rủi ro từ những thông tin và phân loại theo các tiêu chí khác nhau như:
- Bên trong (thời gian, kinh nghiệm, nhân sự, cơ sở vật chất...); bên ngoài (luật pháp, môi trường, thị trường...), công nghệ
- Tác nhân gây ra rủi ro: khách hàng, thiếu nguồn lực quản lý, thiếu kiến thức quản lý, nhà cung cấp, yêu cầu thay đổi, khác biệt văn hóa, vùng miền.
- Nguồn rủi ro: Lịch trình dự án, chi phí, chất lượng, phạm vi công việc, nguồn lực, khách hàng
- Thông tin lịch sử từ các dự án trong quá khứ của công ty hay của ngành

4.2. Phân tích rủi ro

- Từ QLDA xác định độ nghiêm trọng của các rủi ro đã được xác định trong bước trước thông qua việc đánh giá khả năng xảy ra và mức độ ảnh hưởng nếu rủi ro xảy ra.
- Rất cao: ảnh hưởng nghiêm trọng và khả năng làm dự án thất bại hoặc trượt tiến độ
- Cao: ảnh hưởng nghiêm trọng đến các thành phần khác trong dự án
- Trung bình: ảnh hưởng trung bình đến một trong các yếu tố: nguồn lực, chi phí, kế hoạch, chất lượng dự án
- Thấp: các rủi ro được liệt kê nhưng chưa đủ nguồn lực thực hiện và khả năng xảy ra thấp

QLDA QTQLRR QUY TRÌNH QUẢN LÝ RỬI RO VÀ CÁCH KHẮC PHỤC

• Rất thấp: các rủi ro được liệt kê nhưng đã sẵn sàng nguồn lực và khả năng xảy ra thấp

4.3. Lập kế hoạch hành động

QLDA lập kế hoạch hành động đối phó với từng rủi ro, gồm bốn hướng chính:

• Reduce (Mitigate): Giảm thiểu

Giảm nhẹ, giảm thiểu mức độ ảnh hưởng và khả năng xảy ra của rủi ro

Accept (Chấp nhận)

Chấp nhận rủi ro (áp dụng trong trường hợp không có khả năng tránh/giảm nhẹ rủi ro hoặc chi phí quản lý rủi ro lớn hơn chi phí do rủi ro gây ra). Không có kế hoạch đối phó với rủi ro. Dự án có thể sống chung với hậu quả nếu rủi ro thực sự xảy ra.

Controlled (Quản lý)

Nhóm dự án có thể tiến hành các hành động nào để làm giảm khả năng xảy ra hay mức độ ảnh hưởng của rủi ro? Hành động sớm để giảm xác suất và tác động của rủi ro thường hiệu quả hơn là cố gắng để sửa chữa thiệt hại sau khi rủi ro đã xảy ra.

Avoid (Tránh né)

Chúng ta có thể tránh được rủi ro như kéo dài timeline hoặc giảm phạm vi dự án. Một số rủi ro phát sinh sớm trong dự án có thể tránh được bằng cách làm rõ các yêu cầu, thu thập thông tin, cải thiện giao tiếp hoặc thu thập kiến thức chuyên môn.

Transfer: chuyển rủi ro cho các bên thứ 3 (như mua bảo hiểm, thuê ngoài). Việc chuyển giao rủi ro
chỉ đơn giản là trao cho một bên khác trách nhiệm quản lý rủi ro của mình chứ không loại bỏ được
rủi ro.

4.4. Kiểm soát rủi ro

QLDA Giám sát các hành động đã được lên kế hoạch trong BM PM QLRR Biểu mẫu Quản lý rủi ro:

- Các hành động đã được tiến hành sẽ được cập nhật ngày thực tế hoàn thành và trạng thái
- Các rủi ro sẽ được cập nhật:
 - Mức độ ưu tiên có thể giảm do dự án đã tiến hành các hành động phòng ngừa hay môi trường thay đổi. Nếu rủi ro không còn khả năng xảy ra nữa thì mức độ ưu tiên sẽ là Thấp và trạng thái chuyển từ Đang thực hiện sang Đóng
 - Mức độ ưu tiên tăng từ Trung bình lên Cao thì cần xác định thêm hành động phòng ngừa

4.5. Báo cáo

Phiên bản 1.2 Trang 6



QLDA_QTQLRR QUY TRÌNH QUẢN LÝ RỬI RO VÀ CÁCH KHẮC PHỤC

Quá trình kiểm soát rủi ro cần được báo cáo kịp thời cho ban QLDA khi:

- Dự án đạt một milestone hay khi có những thay đổi đáng kể
- Ban QLDA yêu cầu QLDA cần cập nhật Báo cáo rùi ro và các vấn đề dự án
 Khi đó, QLDA nên:
- Bỏ ra các rủi ro đã xảy ra hay không còn khả năng xuất hiện
- Thêm vào các rùi ro mới, tiến hành xác định phân tích và lên kế hoạch hành động

5. CÁC HƯỚNG DẪN CÔNG VIỆC LIÊN QUAN

| TT | Tên quy trình/biểu mẫu liên quan |
|----|--|
| 1. | Quy trình quản lý dự án |
| 2. | Quy trình quản lý yêu cầu thay đổi (PTSP_QTQLYCTĐ) |
| 3. | Quy trình lập kế hoạch dự án dự án |
| 4. | BM_PM_QLRR_Biếu mẫu Quản lỷ rủi ro |

Phiên bản 1.2

BM_PM_QLRR

CÔNG TY CỔ PHẦN

ATOMI DIGITAL

Người báo cáo:

Ngày Báo cáo: DD/MM/YYY

BIẾU MẪU QUẨN LÝ RỦI RO

| ng thái | gress | | gu | |
|-----------------------------|---|-------|-----------------|--------|
| T. | In-pro | Done | Pending | |
| Uu tiên Deadline Trạng thái | 24/06/202 In-progress 3 | | | |
| Ưu tiên | 1- Rất cao | 2-Cao | 3-Trung bình | 4-Thấp |
| Hành động | k lại dữ t lại luồng | | | |
| Hành | Test check lại dữ liệu BA rà soát lại luồng nghiệp vụ | | | |
| Ảnh hưởng | g nghiệm rợc UAT | | | |
| Ånh | Không thu đư | | | |
| Vấn đề | Dữ liệu không khóp Không nghiệm Test check lại dữ 1- Rất thu được UAT liệu cao BA rà soát lại luồng nghiệp vụ | | | |
| Ngày phát sinh | 12/06/2023 | | | |
| Tính năng | Đối soát tái 12/06/2023 tục | | | |
| Phân hệ | Nhân thọ | | | |
| STT | _ | | | |

Người báo cáo (Ký và ghi rõ họ tên)

. C.P * 10/1